

Số: /QĐ-XP HC

Bỉm Sơn, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG BỈM SƠN

Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18/01/2024; Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đất đai số 31/2024/QH15, Luật nhà ở số 27/2023/QH15;

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 13 tháng 11 năm 2020; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính và nghị định số 68/2025/NĐ-CP ngày 18/03/2025 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính; Nghị định số 189/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết Luật xử lý vi phạm hành chính về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính; Nghị định số 190/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 68/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ và Nghị định số 120/2021/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn;

Căn cứ Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Nghị định số 281/2026/NĐ-CP ngày 13/7/2026 về việc sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 123/2024-NĐ-CP.

Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính số: 178/BB-VPHC lập ngày 07/08/2026 đối với bà Trần Thị Tấn; Địa chỉ thường trú: Tổ dân phố Đoài Thôn, phường Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa và hồ sơ tài liệu kèm theo;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế, hạ tầng và đô thị tại Tờ trình số 823/TTr-KTHT&ĐT ngày 19/8/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với ông, bà có tên sau đây:

Bà: Trần Thị Tấn

Giới tính: Nữ

Ngày, tháng, năm sinh: 25/11/1960

Quốc tịch: Việt Nam

Nghề nghiệp: Tự do.

Nơi ở hiện tại: Tổ dân phố Đoàn Thôn, phường Bim Sơn, tỉnh Thanh Hoá.

Số định danh cá nhân: 038160036006, do Cục Cảnh sát cấp ngày 16/9/2021.

2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính: Bà Trần Thị Tấn lấn đất do cơ quan, tổ chức quản lý thuộc địa giới hành chính phường Bim Sơn để trồng cây lâu năm từ sau năm 1998 và trước năm 2011. Diện tích vi phạm: 35,1 m², thuộc thửa 200 tờ 44, bản đồ địa chính xã Hà Lan xác lập năm 2011.

3. Hành vi trên vi phạm quy định tại: Điểm a, Khoản 1, Điều 13, Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai: mức xử phạt từ 3.000.0000 đồng đến 5.000.000 đồng.

Theo quy định tại Khoản 6, Điều 13, Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai, hành vi vi phạm của bà Trần Thị Tấn xảy ra thuộc địa giới hành chính phường Bim Sơn nên mức xử phạt là từ 6.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.

4. Các tình tiết giảm nhẹ: Không;

5. Các tình tiết tăng nặng: Không

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a. Hình thức xử phạt hành chính: **8.000.000** đồng (*Tám triệu đồng*);

b. Hình thức phạt bổ sung: Không;

c. Biện pháp khắc phục hậu quả:

- Căn cứ quy định tại Điểm a Khoản 8, Điều 13, Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, vi phạm của bà Trần Thị Tấn thuộc trường hợp đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo quy định tại Khoản 4, Điều 139, Luật Đất đai năm 2024. Yêu cầu bà Trần Thị Tấn phải thực hiện việc đăng ký đất đai để được xem xét cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

- Buộc bà Trần Thị Tấn nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm theo quy định tại Điểm c, Khoản 8, Điều 13 Nghị định 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024. Số lợi bất hợp pháp được xác định theo quy định tại Điểm b, Khoản 2, Điều 6 Nghị định 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ:

Đất trồng cây¹: $(35,1 \text{ m}^2 \times 55.000\text{đ}/\text{m}^2)/70 \text{ năm} \times 12 \text{ năm} = 330.900\text{đồng}$
Tổng số tiền xử phạt VPHC và số lợi bất hợp pháp phải nộp: 8.330.990đ
(Mười bảy triệu hai trăm ba mươi ba nghìn sáu trăm đồng)

- Thời hạn thực hiện khắc phục hậu quả 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định xử phạt vi phạm hành chính;

- Mọi chi phí tổ chức thi hành biện pháp khắc phục hậu quả do bà Trần Thị Tấn chịu trách nhiệm chi trả.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được gửi cho:

1. Bà Trần Thị Tấn để chấp hành:

Bà Trần Thị Tấn phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính này; số tiền phạt tại Điều 1, Quyết định này, bà Trần Thị Tấn phải nộp bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản vào Tài khoản thu Ngân sách số 7111; Mã cơ quan quản lý thu: 1136503; Mã chương: 830; Mã nội dung kinh tế: 4278 tại phòng Giao dịch số 1 - Kho bạc Nhà nước Khu vực XI trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định.

Quá thời hạn trên, nếu bà Trần Thị Tấn không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật; tiền chậm nộp phạt thực hiện theo quy định tại Khoản 1, Điều 5, Chương II Thông tư số 18/2023/TT-BTC ngày 21/3/2023 của Bộ Tài chính. Bà Trần Thị Tấn có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Phòng giao dịch số 1, Kho bạc Nhà nước khu vực XI để thu tiền phạt.

3. Gửi cho phòng KTHT&ĐT để đôn đốc thực hiện; giao Quyết định này cho bà Trần Thị Tấn và tổ chức thực hiện Quyết định theo quy định của pháp luật.

4. Gửi cho Văn phòng HĐND & UBND phường Bím Sơn để công khai trên Cổng thông tin điện tử của UBND phường Bím Sơn theo quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 13/11/2020./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 QĐ;

- Lưu: VT, KTHT&ĐT, (Gianghv_02).

CHỦ TỊCH

Nguyễn Thanh Tùng

¹ Giá đất trồng cây lâu năm: Mục 10 (phường Bím Sơn) – Phụ lục II - Giá đất trồng cây lâu năm - Nghị quyết số 52/2025/NQ-HĐND tỉnh Thanh Hóa.

Quyết định đã giao trực tiếp cho < cá nhân/người đại diện của tổ chức > (*) bị xử phạt hành chính vào hồi giờ phút, ngày/ /.....

NGƯỜI NHẬN QUYẾT ĐỊNH
(Ký, ghi rõ họ và tên)